

# MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA KHI CÔNG BỐ KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VỀ KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN TRÊN CÁC TẠP CHÍ UY TÍN QUỐC TẾ

VŨ HỒNG VẠN\* -  
HỒ ĐỨC HIỆP\*\*

Công bố các kết quả nghiên cứu khoa học trên các tạp chí uy tín là yêu cầu cần thiết trong quá trình hội nhập về giáo dục và là một trong những điều kiện cơ bản để đánh giá năng lực nghiên cứu khoa học, cũng như là một trong những tiêu chí cơ bản và quan trọng trong xếp hạng đại học. Nhiều năm qua, trước những yêu cầu của quá trình hội nhập, nhiều trường đại học đã có cơ chế, chính sách để nâng cao năng lực nghiên cứu của các giảng viên, nhà khoa học nhằm tạo ra số lượng công bố công trình được tăng dần theo thời gian. Tuy nhiên, đối với lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, số lượng nghiên cứu được công bố trên các tạp chí khoa học có uy tín quốc tế còn rất hạn chế. Dưới đây là những vấn đề đặt ra trong công bố trên các tạp chí uy tín thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn; một số khuyến nghị để hoạt động này đạt được kết quả trong tương lai.

**Từ khóa:** Công bố khoa học; tạp chí uy tín; khoa học xã hội và nhân văn; ISI; Scopus; năng lực nghiên cứu khoa học.

*Publication of scientific research in prestigious journals is a necessary requirement in educational integration, a key condition for assessing scientific research capacity as well as one of the key and important criteria in the university ranking. In response to the integration requirements, many universities have formulated mechanisms and policies to improve the research capacity of lecturers and scholars to increase the number of published works. The number of published research in the field of social sciences and humanities in prestigious international scientific journals is still very limited. The paper discussed the issues of publication in prestigious journals in the field of social sciences and humanities; some recommendations to gain achievements in this activity in the future.*

**Keywords:** Scientific publication; prestigious journal; social sciences and humanities; ISI; Scopus; scientific research capacity.

NGÀY NHẬN: 05/10/2022

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 11/11/2022

NGÀY DUYỆT: 16/12/2022

## 1. Đặt vấn đề

Thực tế lịch sử đã cho thấy, tri thức con người được tích lũy theo thời gian, với sự đóng góp của nhiều thế hệ các chuyên gia, nhà khoa học từ nhiều quốc gia khác nhau.

Trong quá khứ, phần lớn tri thức khoa học xuất phát từ các nước phương Tây, nơi mà

\* TS, Trường Đại học Giao thông vận tải

\*\* ThS, Phân hiệu Trường Đại học Nội vụ Hà Nội tại TP. Hồ Chí Minh

văn hóa nghiên cứu khoa học (kể cả văn hóa công bố ấn phẩm khoa học) đã được hình thành có nề nếp tốt. Tại nhiều nước đã có những văn bản quy phạm pháp luật quy định về việc công bố và sử dụng các ấn phẩm. Nhưng ở các nước châu Á, trong một thời gian dài, tri thức khoa học thường không được công bố rộng rãi mà chỉ giới hạn trong gia tộc, hay thậm chí là của riêng nhà nghiên cứu. Ngay cả ở nước ta trước đây, những tri thức khoa học về con người, địa lý, văn hóa, lịch sử... ít được quan tâm công bố, có chăng chỉ là các ấn phẩm xuất bản trong nước, dành cho rất ít người đọc và thẩm thấu. Các giá trị nghiên cứu ít được lan tỏa và không được mọi người trên thế giới biết đến.

Trong khi đó, bài báo khoa học, sách là những sản phẩm tri thức của nhân loại, các kết quả nghiên cứu cung cấp một tri thức quan trọng cho chuyên ngành và thêm một lựa chọn trong việc khám phá các tri thức mới của nhân loại. Do đó, công bố không chỉ là một hình thức làm chủ kiến thức cho nước nhà mà còn đóng góp vào kho tàng tri thức của thế giới.

### **2. Những thuận lợi và khó khăn trong công bố kết quả nghiên cứu khoa học trên các tạp chí quốc tế có uy tín thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn**

#### *a. Về những điểm thuận lợi*

Thực tế hiện nay, phần lớn các công trình nghiên cứu ở Việt Nam được kết thúc hay chỉ mới được đánh giá bằng những buổi “nghiệm thu”, kèm theo báo cáo dài mang tính hành chính hơn là khoa học. Cách làm này rất khác so với cách làm chuẩn mực mà cộng đồng khoa học và các cơ quan nghiên cứu quốc tế đã và đang đánh giá qua ấn phẩm khoa học đó có được công bố trên các tạp chí khoa học uy tín, được cấp bằng sáng chế, có số lượng nghiên cứu đào tạo và có khả năng ứng dụng vào thực tiễn.

Với chuẩn mực đánh giá công trình khoa

học thiếu tính minh bạch, dẫn đến chuẩn mực để xét phong chức danh giáo sư, phó giáo sư ở nước ta cũng rất khác với các chuẩn mực khoa học quốc tế. Phần lớn những giáo sư ở Việt Nam ít có công trình được công bố trên các tạp chí khoa học có uy tín. Chính vì vậy, vừa qua, Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước đã đề ra những quy định mới đối với chức danh giáo sư cần có 5 bài báo, phó giáo sư là 3 bài báo quốc tế đăng trong hệ thống tạp chí khoa học có uy tín. Nhiều trường đại học của Việt Nam quy định để có thể giảng dạy ở những lớp chất lượng cao, giảng viên phải có bài báo đăng trên tạp chí quốc tế có uy tín. Nhiều trường đại học trên thế giới cho phép nghiên cứu sinh được nộp các bài báo khoa học có phản biện là kết quả của quá trình nghiên cứu tiến sỹ để được xét cấp bằng.

Trước đó, chúng ta cũng có quy định điều kiện để nghiên cứu sinh được đăng ký đánh giá luận án ở đơn vị chuyên môn là phải có ít nhất 1 bài báo đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục ISI, Scopus. Tuy nhiên, văn bản mới nhất của Bộ Giáo dục và Đào tạo lại không quy định bắt buộc vấn đề này, nên đã gây ra tranh luận trong công nhận thành tích khoa học.

Quá trình chuyển đổi và biến đổi từ truyền thống sang hiện đại theo hình thức hiện đại hóa rút ngắn của Việt Nam đã tạo ra sự đa dạng trong mô hình phát triển kinh tế - xã hội. Xã hội Việt Nam hiện nay, cùng với những đặc điểm của xã hội truyền thống, có những đặc điểm của xã hội hiện đại và cả hậu hiện đại, tạo nên một trường nghiên cứu thú vị cho các nhà nghiên cứu thực hiện các ý tưởng của mình và chia sẻ với cộng đồng quốc tế về cả phương diện lý luận và thực tiễn. Trong quá trình toàn cầu hóa, những nét đặc thù riêng của xã hội Việt Nam là điểm thu hút sự quan tâm tìm hiểu, nghiên cứu của cộng đồng khoa học cũng như các nhà chính trị, quản lý xã hội.

*b. Về những khó khăn trong quá trình công bố*

*Một là, rào cản ngôn ngữ:* ở đây là tiếng Anh, vì đa phần các tạp chí quốc tế có uy tín hiện nay đều dùng ngôn ngữ tiếng Anh.

Để được đăng trên các tạp chí, bài báo phải trải qua khâu thẩm định khắt khe (peer - reviewed). Sau khi gửi cho ban biên tập, bài báo sẽ được gửi tới ít nhất hai phản biện kín độc lập, thường là những chuyên gia đầu ngành, giáo sư uy tín trên thế giới. Quá trình phản biện kín này sẽ đánh giá khách quan xem công trình nghiên cứu của tác giả có gì mới và có đóng góp gì không cả về lý thuyết lẫn thực nghiệm khoa học. Nếu vượt qua được khâu này, tác giả bài báo sẽ nhận được một thư thông báo chấp nhận đăng kèm kết quả của phản biện.

Tác giả phải điều chỉnh, giải thích, chứng minh theo yêu cầu của phản biện nếu cần thiết. Quá trình này mất tới vài tháng thậm chí cả năm đối với các tạp chí xếp hạng cao. Nếu bài báo không có đóng góp gì sẽ bị từ chối đăng (reject). Để khả năng được chấp nhận đăng cao, câu hỏi nghiên cứu phải rõ ràng, phương pháp nghiên cứu phù hợp, ưu việt, kết quả nghiên cứu phải mới và khác biệt (originality) mà các nghiên cứu trước còn thiếu hoặc không tìm ra, hoặc kết luận mới phản bác lại được kết luận của các nghiên cứu trước. Nói cách khác, bài báo phải có đóng góp nhất định về lý thuyết hoặc thực nghiệm cho khoa học.

*Hai là, hình thành và triển khai ý tưởng (idea):* câu trả lời dưới đây cũng sẽ làm sáng tỏ tại sao các nhà nghiên cứu trong nước ít khi viết và đăng bài báo khoa học lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn (KHXH&NV) trên tạp chí theo tiêu chuẩn quốc tế.

Thực tế cho thấy, đề tài nghiên cứu đôi khi xuất phát từ các ý tưởng, kinh nghiệm thực tế, cũng có thể từ việc quan sát các hiện tượng tự nhiên quanh ta, hay từ một đòi hỏi trong thực tiễn, gợi mở từ các nghiên cứu

trước đây... Đối với ngành KHXH&NV, trải nghiệm là một yếu tố rất cần thiết để hình thành ý tưởng. Khi có ý tưởng, nảy sinh câu hỏi nghiên cứu, người viết bắt đầu công việc thu thập số liệu, dữ liệu, định hình phương pháp, sắp xếp thời gian, cuối cùng là thực hiện công việc nghiên cứu.

Người làm nghiên cứu trải qua quá trình tư duy, sáng tạo, tìm tòi, so sánh, tổng hợp, miêu tả, diễn giải, lập luận và kết luận (tìm ra câu trả lời) rồi đi tới trình bày, công bố kết quả nghiên cứu. Đối với ngành KHXH&NV, các yếu tố và nền tảng văn hóa và kiến thức xã hội được các tạp chí đòi hỏi cao. Phản biện trong nhiều bài báo khi viết về các vấn đề của Việt Nam đòi hỏi tác giả phải nêu bật được tính đặc sắc cũng như điểm khác biệt. Điều này yêu cầu nhà nghiên cứu phải có nền tảng nghiên cứu vững chắc mới có thể trả lời các vấn đề bị “truy vấn” của người phản biện. Vấn đề này lại đặt ra khó khăn đã nêu ở trên là rào cản ngôn ngữ khi thông tin về các nghiên cứu liên quan tới vấn đề mình muốn làm bằng cách đọc, xem xét các công trình đã công bố trước đây.

Ngoài ra, nhiều chủ đề nghiên cứu ở Việt Nam có tính đặc thù cao, một số vấn đề xã hội Việt Nam đang trải qua không còn là chủ đề ưu tiên của nhiều tạp chí, nên cũng hạn chế khả năng xuất bản các nghiên cứu KHXH&NV ở nước ngoài nếu không tìm hiểu và lựa chọn đúng tạp chí hay nhà xuất bản để công bố.

*Ba là, vấn đề tài chính (Fee):* hiện tại các tạp chí mở (Open) đòi hỏi tác giả muốn đăng báo phải đóng phí. Ở một số tạp chí có quy định các loại phí sau:

*Phí nộp bài:* loại phí này có tạp chí yêu cầu nộp, có tạp chí không yêu cầu nộp. Tuy nhiên, các tạp chí có chỉ số xếp hạng càng cao thì phí này hoàn toàn là có thể.

*Phí chỉnh sửa:* rất nhiều tạp chí thẩm định có uy tín trên thế giới (có chỉ số impact factor - IF cao) có phí dịch vụ cho việc đăng và thẩm

định rất cao. Có tạp chí đăng phí tính theo trang, có tạp chí thì tính theo từ, số từ không tính phần tóm tắt (abstract) và tài liệu tham khảo (reference). Thường các tạp chí sẽ chia ra loại dưới 5.000 từ và trên 5.000 từ. Mỗi loại sẽ có phí khác nhau. Như việc biên tập của Elsevier, dưới 5.000 từ nằm trong khoảng 670 USD<sup>1</sup>.

*Phí xuất bản:* sau khi chỉnh sửa, nhiều tạp chí yêu cầu phí xuất bản. Có những tạp chí phí xuất bản lên tới 500 USD<sup>2</sup>.

Hiện tại, nhiều trường đại học đã có cơ chế, chính sách hỗ trợ kinh phí đối với giảng viên và các nhà nghiên cứu. Tuy nhiên, mức hỗ trợ của nhiều trường chỉ là phần nhỏ so với công sức và kinh phí mà nhà nghiên cứu phải bỏ ra.

*Bốn là, nhận thức của đội ngũ nghiên cứu:* đây là một khó khăn cho các nhà khoa học xã hội nhận thức rõ sự cần thiết phải có công bố; hơn nữa, có thể bắt nguồn từ chiều dài lịch sử của ngành trong bối cảnh đất nước có chiến tranh; chính sách đóng cửa, bị bao vây cấm vận; thế giới quan hội nhập vì thế có thể bị giới hạn. Ngoài ra, với nhiều hệ đề tài và vị trí việc làm hiện nay, chưa yêu cầu bắt buộc phải công bố học thuật quốc tế.

*Năm là, thiếu thông tin về các tạp chí uy tín:* thông thường các nhà nghiên cứu hay tìm trên các nguồn có uy tín chính là các tạp chí thẩm định (peer - reviewed), tất nhiên là cả sách và các ấn phẩm xuất bản khác. Trên mạng có thể tìm từ các trang websites như: Elsevier Science Direct, ProQuest, EBSCO, SCOPUS, Taylor & Francis Journals, Wiley Interscience... tuy nhiên, phí tải về (download) một bài báo lên tới vài chục USD.

Ở trong nước không mấy khi các trường đại học, trung tâm nghiên cứu, viện nghiên cứu mua được bản quyền truy cập, cũng ít nhập các tạp chí thẩm định ấn bản dưới dạng in của nước ngoài nên không thể cập nhật được với thế giới. Điều này khiến giới nghiên cứu, thậm chí cả giới thẩm định (reviewer) trong nước rất khó khăn trong việc viết, thẩm

định phần Literature review (vô hình chung không biết mình có làm lại, sử dụng lại kết quả của thế giới không? Hay cũng chẳng biết đã có ai làm chưa)? Đây là cản trở lớn đối với giới nghiên cứu trong nước.

### 3. Một số khuyến nghị

*Thứ nhất, cần luyện tiếng Anh:* nhiều giảng viên ở nước ta không được đào tạo ở nước ngoài nên “rào cản” ngôn ngữ là tất yếu. Tuy nhiên, điều đó không phải là quá khó khăn đối với nhà nghiên cứu. Khi tiếp xúc với nhiều nhà nghiên cứu không được đào tạo ở nước ngoài nhưng khả năng viết của họ rất tốt, có nhiều bài báo được đăng trên các tạp chí uy tín. Qua cuộc phỏng vấn, tự học, tự nghiên cứu sau rất nhiều ngày tháng “phạm sai lầm”. Tất nhiên, sự hỗ trợ của các phần mềm dịch thuật cũng là rất cần thiết.

*Thứ hai, kiểm tra thật kỹ các tạp chí trước khi nộp bản thảo:* cụ thể, khi xác định được tạp chí để đăng cần xác định các thông tin sau:

(1) *Kiểm tra tạp chí trên ISSN, link:* <https://portal.issn.org/>. Hoạt động này sẽ giúp tìm ra được tạp chí gốc (không phải là tạp chí giả mạo).

(2) *Kiểm tra tạp chí trên Scopus hoặc ISI, cụ thể:* đối với Scopus, link: <https://www.scopus.com/sourceid/21101044228>, có thể kết hợp kiểm tra trên Scimagojr, link: <https://www.scimagojr.com/>. Bởi vì, mỗi tạp chí được bảo hiểm trên Scopus hay Scimagojr đều có link để dẫn đến tạp chí. Có những tạp chí không có link dẫn đến tác giả có thể đặt câu hỏi đối với ban biên tập của Scopus theo mail: [ScopusSupport@elsevier.com](mailto:ScopusSupport@elsevier.com). Đối với WoS (thường gọi là ISI - Institute for Scientific Information), link: <https://mjl.clarivate.com/home> để kiểm tra chi tiết hơn tạp chí trên ISI, tác giả cần phải đăng ký tài khoản riêng. Cụ thể, trên trang chính của WoS có chỗ để tác giả đăng ký (Register). Riêng trong WoS đều có link dẫn đến tạp chí. Đối với các tạp chí trong nước, tùy vào mỗi lĩnh vực mà có thể kiểm tra tạp chí uy tín trong hệ thống quy định các tạp chí thuộc Hội đồng chức danh giáo sư được công bố hằng năm.

(3) Các bài báo khi nộp cần đầy đủ các giấy tờ sau: trang bìa, mục lục, ban biên tập, chỉ số ISSN (sau khi kiểm tra, ctrl-P để lưu lại), bảo hiểm trong Scopus hoặc ISI (ctrl-P để lưu lại).

*Thứ ba, tạo cơ chế, chính sách cho giảng viên và nghiên cứu viên:* chính sách ở đây chính là các cơ chế và đãi ngộ để có được một môi trường tốt cho những người làm nghiên cứu phát huy hết khả năng và nhận được những thù lao chính đáng với công sức mình bỏ ra hay chí ít được đánh giá và công nhận một cách công bằng và sống được nhờ nghiên cứu. Muốn làm được thì những người làm quản lý khoa học cần thay đổi về tư duy, việc phân bổ ngân sách cho nghiên cứu phải hợp lý, đúng người, đúng đề tài, tránh lãng phí, dàn trải và theo kiểu đặt hàng, hợp đồng. Việc đầu tư cho kinh phí cũng cần được chú ý, vì đây chính là phương tiện hỗ trợ quan trọng cho nghiên cứu. Việc mua bản quyền truy cập các tạp chí thẩm định là rất quan trọng giúp giới nghiên cứu có thể tiếp cận được với thông tin khoa học, phương pháp nghiên cứu hiện đại của nhân loại. Chính sách hỗ trợ và việc chủ động tham gia các hội thảo để giới nghiên cứu trong nước có cơ hội tiếp cận, trao đổi kinh nghiệm và học thuật cũng quan trọng không kém.

#### 4. Kết luận

Ở nhiều quốc gia, xuất bản trên các tạp chí chuyên ngành có uy tín là điều kiện quan trọng để bảo vệ vị trí việc làm ở các trường đại học hay viện nghiên cứu. Chính vì vậy, Việt Nam nên có lộ trình xây dựng tiêu chuẩn công bố (cùng với các tiêu chuẩn chuyên môn khác) theo vị trí việc làm và đánh giá phân loại, bổ nhiệm công chức, viên chức nhằm tiệm cận với tiêu chuẩn nhà khoa học mà nhiều cơ sở khoa học, các viện nghiên cứu, trường đại học trên thế giới đang áp dụng. Tuy nhiên, để lựa chọn được các tạp chí tốt, phù hợp là không dễ dàng.

Trước mắt, cần tiếp tục đầu tư chiều sâu cho nghiên cứu khoa học từ bậc đào tạo đại

học về các phương pháp nghiên cứu và bài viết khoa học chuẩn mực về cả nội dung và hình thức để tạo nền tảng lâu dài về chất lượng nguồn nhân lực, đồng thời, bảo đảm môi trường học thuật dân chủ, minh bạch cho các nhà nghiên cứu và các tạp chí chuyên ngành. Điều cần trao đổi thêm là, trong lĩnh vực KH&NV nên xây dựng danh mục các tạp chí, nhà xuất bản uy tín theo đánh giá độc lập của chúng ta, không nên phụ thuộc vào danh mục xếp hạng của nước ngoài vốn ít nhiều có sự thiên lệch theo quốc gia và tổ chức xếp hạng (chẳng hạn, một số tạp chí, một số quốc gia có trình độ khoa học phát triển cao nhưng không nằm trong danh mục ISI hay Scopus) □

#### Chú thích:

1. *Tại sao phải công bố khoa học.* <http://vietsciences.free.fr>, truy cập ngày 29/7/2022.

#### Tài liệu tham khảo:

1. Phạm Quang Minh và Nguyễn Văn Chính. *Làm gì để phát triển Tạp chí Khoa học xã hội và Nhân văn Việt Nam theo chuẩn mực quốc tế?* Tạp chí Tia Sáng, số tháng 12/2018.

2. Nguyễn Hữu Đức. *Không nên coi nhẹ công bố trong nước.* Tạp chí Tia Sáng, số tháng 5/2017.

3. Hội đồng Giáo sư nhà nước. *Tài liệu hướng dẫn xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư năm 2017.* <http://vietsciences.free.fr>, truy cập ngày 01/9/2022.

4. *Nâng cao chất lượng tạp chí khoa học của Việt Nam trước yêu cầu hội nhập quốc tế, Hội đồng Giáo sư nhà nước.* <http://hdgsnn.gov.vn>, truy cập ngày 27/8/2022.

5. *Quyết định số 42/QĐ-HDGSNN phê duyệt Danh mục tạp chí khoa học được tính điểm năm 2022.* <http://hdgsnn.gov.vn>, truy cập ngày 30/8/2022.

6. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ. Nguồn thông tin từ Trung tâm ISSN Việt Nam, Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ và từ Cục Xuất bản, In và Phát hành, Bộ Thông tin và Truyền thông.* <http://www.tudiendanhngon.vn>, truy cập ngày 02/9/2022.